TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST – DS.	*Ngọc Hồi, ngày 14 tháng 01 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 120/2018/TLST – DS ngày 12 tháng 12 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hằng N; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện N, tỉnh K.

Đồng bị đơn: Anh Bùi Văn V và chi Lê Thị L; Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Bùi Văn V và chị Lê Thị L thừa nhận có nợ chị Nguyễn Thị Hằng N số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*); Thời hạn anh Bùi Văn V và chị Lê Thị L phải trả số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) cho chị Nguyễn Thị Hằng N như sau: Mỗi tháng trả 5.000.000đ, trả vào ngày 30 hàng tháng; bắt đầu trả vào ngày 28/02/2019 (tháng 02 không có ngày 30) cho đến khi hết số tiền trên là ngày 30/7/2019.

+/ Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015: Công nhận sự thỏa thuận giữa Anh Bùi Văn V và chị Lê Thị L với chị Nguyễn Thị Hằng N: Nếu

anh Bùi Văn V và chi Lê Thị L chậm trả tiền theo thỏa thuận trên thì phải trả lãi 7%/ năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

-*Về án phí*: Căn cứ Điều 144 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Chị Nguyễn Thị Hằng N nhận nộp 750.000đ (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền chị Nguyễn Thị Hằng N nộp tạm ứng án phí là 750.000đ (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) được chuyển thành tiền án phí, chị N đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000188 ngày 12/12/2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi. anh Bùi Văn V và chị Lê Thị L không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Nguyên đơn;
-Bị đơn;
-VKSND huyện;
- THADS huyện;
- TANH tỉnh
-Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh